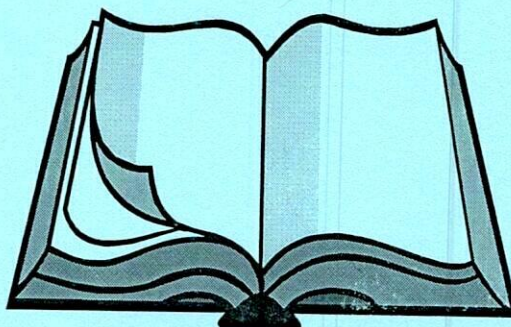


ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ AN KHÁNH
TRƯỜNG TIỂU HỌC TÂN VIÊN

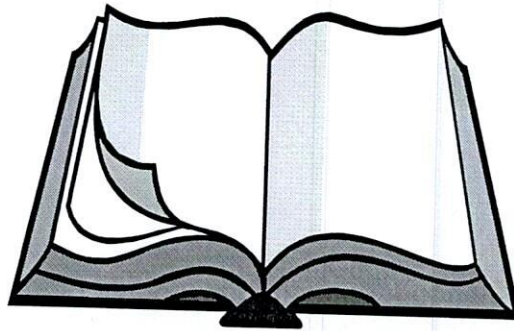
Tiêu chí thi đua trường TH Tân Viên
Năm học: 2025-2026



Năm học 2025-2026

ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ AN KHÁNH
TRƯỜNG TIỂU HỌC TÂN VIÊN

Tiêu chí thi đua trường TH Tân Viên
Năm học: 2025-2026



Năm học 2025-2026

**TIÊU CHÍ THI ĐUA NĂM HỌC
2025-2026**

Căn cứ Kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học 2025-2026 của trường Tiểu học Tân Viên, Hội đồng Thi đua Khen thưởng của nhà trường xây dựng các tiêu chí thi đua thực hiện trong năm học mới như sau:

TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ	ĐIỂM	GV nhận	Tổ đ.giá	BTD đ.giá
Tiêu chí 1. Tư tưởng chính trị, Phẩm chất đạo đức	5			
1. Chấp hành chủ trương, chính sách của Đảng và nhà nước ở nơi cư trú, nơi làm việc (T: 1; Đầy đủ: 0,5 điểm; không chấp hành: 0đ)	1			
2. Thực hiện nghĩa vụ của người cán bộ công chức, viên chức, các điều lệ của nhà trường, quy chế tổ chức và hoạt động của nhà trường (Gương mẫu: 2đ; Tốt: 1đ; Hoàn thành: 0,5đ).	1			
3. Giữ gìn phẩm chất, uy tín danh dự nhà giáo; tôn trọng và đối xử công bằng với HS, giao tiếp ứng xử văn hóa với mọi người. (Tốt: 1đ; Thiếu sót trong kỉ luật lao động, nề nếp chuyên môn và lối sống có khuyết điểm nhưng chưa đến mức độ khiển trách: 0đ).	1			
4. Sống mẫu mực, trong sáng có uy tín với đồng nghiệp; HS và nhân dân	1			
Tiêu chí 2. Chất lượng giáo dục toàn diện	50			
2.1. Hiệu quả giảng dạy				
- Chất lượng KTĐK, bình quân môn Toán, TV: (20 điểm)	20			
Mỗi HS có điểm dưới 5 trừ 0,5 điểm; Chất lượng dưới 70% không cho điểm (Có xem xét trường hợp HS cá biệt); TA đặc thù có đánh giá riêng				
Ghi chú: Phải có 100% HS tham gia các kì khảo sát chất lượng hoặc Kiểm tra định kì (HS khuyết tật có bài kiểm tra riêng). Nếu có HS nghỉ (lý do không chính đáng) thì bài của em đó tính vào % dưới TB của lớp). HS nghỉ vào ngày kiểm tra khảo sát phải có lý do chính đáng (Phải có minh chứng cụ thể kèm theo).	2			
2.2. Chất lượng VSCĐ: Tốt: 2đ, Khá: 1,5, TB: 0,5đ	15			
2.3. Hồ sơ sổ sách chuyên môn (15 điểm)				
- KH giáo dục (Đảm bảo lồng ghép Stem, ATGT, ANQP, GD đ.phương,công dân số....):				
Tốt: 5đ; Khá: 3đ; TB: 1đ				
- Học bạ, t. hợp....: T: 2đ				
- K: 1đ				

<p>· Ph. mềm CSDL, enetViet: - Sổ DG,CM,CN: Mỗi Tốt: 5đ; Khá: 3đ; TB: 1đ</p> <p>2.4. Nộp hồ sơ, báo cáo các loại - đảm bảo tiến độ và chất lượng (Tốt: 2đ - Khá: 1đ)</p> <p>2.5. Tích cực đổi mới PP, hình thức tổ chức DH, vận dụng các PP, KT dạy học tích cực nâng cao CL các giờ lên lớp (Đ. giá qua tiết dạy chuyên đề, BGH dự...) Tốt: 2đ, Khá: 1đ</p> <p>2.6. Tích cực dự giờ, học tập BDCM, học tập nâng chuẩn NN, Tin học (T: 2đ, K: 1đ, TB: 0,5đ)</p> <p>2.7. Tích cực tham gia thi dạy, viết SK dự thi các cấp: - Thi dạy trường: T – 1đ; K – 0,5đ; thi cấp xã ở mục thường - SSKN được công nhận cấp trường: 2đ; không được công nhận không có điểm.</p> <p>2.8. Tích cực ứng dụng CNTT trong dạy học, sử dụng có hiệu quả đồ dùng dạy học (2 điểm) - Sử dụng CNTT, ĐDDH hàng ngày: (Tốt: 1đ - Khá: 0,5đ) - Sử dụng hiệu quả qua các tiết dự giờ, chuyên đềT: 1đ - Khá: 0,5đ</p> <p>2.9. Thực hiện tốt QCCM, nhận xét, đánh giá HS theo TT27(Tốt: 2đ - Khá: 1đ - TB: 0,5đ) - Nếu vi phạm một trong những quy chế chuyên môn không soạn bài, bỏ SHCM không rõ lý do 1 lần trở lên : Hạ 1 bậc thi đua.</p>	<p>- Sổ DG,CM,CN: Mỗi loại T: 1đ - Khá: 0,5đ</p>	2			
<p>Tiêu chí 3. Ứng dụng CNTT, truyền thông, chuyển đổi số:</p> <p>- Làm thiết bị dạy học số, thiết kế bài giảng điện tử, đóng góp cho nguồn, kho dữ liệu dạy học số của trường tối thiểu 5 sản phẩm /kỳ - đưa trang web.(Tốt: 2đ - Khá: 1đ - TB: 0,5đ)</p> <p>- Khai thác sử dụng thành thạo, hiệu quả, đảm bảo đúng tiến độ các phần mềm ứng dụng:CSDL ngành, LMS, Temis...(Tốt: 2đ - Khá: 1đ - TB: 0,5đ)</p> <p>- Sử dụng có hiệu quả hồ sơ chuyên môn điện tử, sổ điểm, học bạ, sổ liên lạc, sổ theo dõi sức khỏe điện tử.</p> <p>- Trang Web: (Tốt: 3đ - Khá: 2đ - TB: 1đ)</p> <p>+ Các tổ: Mỗi tháng ít nhất 04 bài viết có chất lượng (hình ảnh, nội dung) về hoạt động của tổ khối + bài giảng điện tử tối thiểu 10 bài/tuần, cập nhật thường xuyên (cả bài đăng của GV và tổ trưởng)</p> <p>+ Trưởng các bộ phận: Công đoàn, Đoàn TN, Đội ... tối mỗi tháng 04 bài</p> <p>+ đ/c Liên phụ trách Tin học: Thường xuyên cập nhật các hoạt động của nhà trường, công khai các hoạt động, đăng tin bài trên công thông tin điện tử của ngành.</p> <p>- Liên lạc điện tử EnetViet 100% phụ huynh cài đặt - T: 2đ – K - 90% trở lên: 1đ - TB dưới 90%: 0,5đ)</p> <p>*GV dạy GDTC có đánh giá riêng tương đương</p>		10			
		2			
		2			
		2			
		3			
		1			

<p>Tiêu chí 4. Ngày giờ công: 10 điểm</p> <p>a. Đảm bảo ngày giờ công cao, thực hiện nghiêm túc giờ giấc công tác, giảng dạy, hội họp, SHCM...nghỉ ốm, nghỉ có lý do chính đáng không quá 3 ngày. 10</p> <p>b. Nghỉ ốm theo giấy của BV (Hưởng 75% lương theo chế độ BH), nghỉ có lý do chính đáng không quá 5 ngày (Tự nhờ người dạy được BGH cho phép), đi muộn về sớm dưới 10 phút không quá 3 lần. Khá:7 điểm 7</p> <p>c. Nghỉ ốm quá 5 ngày, nghỉ không có lý do chính đáng, đi muộn về sớm trên 3 lần. TB: 5 điểm. 3</p> <p>+ <i>Nghỉ từ 20 ngày trở lên/học kỳ không được xếp loại HTXS, HTT</i></p>	10			
<p>5. Công tác chủ nhiệm:</p> <p>1. HS đi học chuyên cần cao, không có HS đi học muộn (Tốt:2 đ - Khá: 1đ) 2</p> <p>2. Giáo dục HS có ý thức giữ gìn VS trường lớp và bảo vệ CC, CS cây cối... (3 điểm) 3</p> <p>- VS trường, lớp sạch sẽ, không vứt giấy rác bừa bãi, đổ rác đúng nơi quy định (Tốt: 2đ - Khá: 1đ)</p> <p>- Chăm sóc bảo vệ của công, tiết kiệm điện, nước... (Tốt: 1đ)</p> <p>3. Giáo dục học sinh thực hiện tốt các nề nếp trong, ngoài lớp (5đ) Mỗi mục T:1 đ- K: 0,5đ, TB: 0đ 5</p> <p>- Khăng quàng, đồng phục.</p> <p>- Thẻ dục giữa giờ.</p> <p>- Xếp hàng ra vào lớp.</p> <p>- Hát đầu giờ, giữa buổi.</p> <p>- Không nói tục chửi bậy, đánh nhau, ăn quà vặt, Không đá bóng, quậy phá trong trường</p> <p>4. Tham gia công tác Đội (5 điểm) 5</p> <p>- Tham gia các hoạt động Đội, các cuộc thi do Đội t/c. (Tốt: 5đ - Khá:3đ - TB: 2đ)</p> <p>- Tham gia tốt phong trào làm kế hoạch nhỏ, mua-đọc và làm theo báo đội, các hoạt động từ thiện nhân đạo (Tốt: 2đ - Khá: 1đ - TB: 0,5đ)</p> <p>5.Tích cực tổ chức tập luyện, tham gia các hoạt động phong trào (Tốt 2đ-Khá 1đ) 2</p> <p>6. Tải áp <i>Nghìn việc tốt</i>. Tốt- 1 đ; K-0,5 đ; TB - 0 đ 1</p> <p>7. Phong trào lớp sạch đẹp, thân thiện (Sạch sẽ, có khẩu hiệu tuyên truyền, có trang trí sáng tạo...): (Tốt 2đ- Khá 1đ) 2</p> <p>8. Công tác thu quỹ (5 điểm): 5</p> <p>10 ngày sau khi phát phiếu đạt</p> <p>+ 100% : 5 điểm + 70% : 2 điểm</p>	25			

<p>+ 80% trở lên : 4 điểm + 75% : 3 điểm * Với GV bộ môn: Các tiêu chí tương đương GVCN; chất Lượng nề nếp, tham gia các phong trào do BGH,TPT, các bộ phận chuyên môn tham gia đánh giá theo thực tế giảng dạy</p>	<p>+ Dưới 70%: 0 điểm</p>				
TỔNG		100			
<p>* ĐIỂM THƯỞNG</p> <p>1. GV tham gia các hoạt động, phong trào đạt giải: (<i>văn hóa văn nghệ, TDTT, ...</i>) + Cấp trường: (1đ/1 giải cao nhất; mỗi giải chênh 0,5đ) + Cấp xã: (2đ/1 giải cao nhất; mỗi giải chênh 0,5đ) + Cấp TP: (3đ/ 1 giải cao nhất; mỗi giải chênh 0,5đ) + Dạy chuyên đề cấp TP: Tốt: 3đ; K: 2đ</p> <p>2. GV có học sinh đạt giải: + Cấp xã: (2đ/1 giải cao nhất; mỗi giải chênh 0,5đ) + Cấp TP: (3đ/1 giải cao nhất; mỗi giải chênh 0,5đ)</p> <p>3. Chất lượng KT CKII 2 môn Toán + TV đạt 100%: thưởng trường 100 000đ, Xã: 200 000đ; TP: 500 000đ)</p> <p>4. Xếp loại tiết dạy Tốt khi được thanh tra các cấp: + TT cấp xã: 1 điểm + TT SGD: 2 điểm</p> <p>5. GV dạy giỏi: + Xếp loại Giỏi khi tham gia GV dạy giỏi cấp TP: 5đ + Xếp loại Khá khi tham gia GV dạy giỏi cấp TP: 4đ + Xếp loại Tốt khi tham gia GV dạy giỏi cấp xã: 3đ + Xếp loại Khá khi tham gia GV dạy giỏi cấp xã: 2đ</p> <p>6. Sáng kiến: + Được công nhận cấp xã: 3đ + Được công nhận cấp TP: 5đ + <i>Có thành tích đột xuất, trách nhiệm công việc, trách nhiệm mang lại thành tích cho TT có sức lan tỏa: Thương riêng.</i></p>					
<p>* ĐIỂM TRỪ</p> <p>+ Lốp có HS vi phạm nề nếp, nội quy (tắt điện, quạt, vệ sinh...) nhắc nhở nhiều lần:- 2-5 điểm + Đi muộn, về sớm 5 phút trừ 1 điểm/lần (nếu không có lí do chính đáng). + Bỏ tiết, bỏ trực ban: trừ 2 điểm/ tiết(buổi trực). + Bỏ không tham gia 1 trong các hoạt động của nhà trường (lí do không chính đáng): - 2 - 5 điểm - Có ý kiến phản ánh, đơn thư khiếu kiện vi phạm đạo đức nhà giáo, dạy thêm, thu quỹ sai quy định (<i>có minh chứng rõ ràng</i>): bị xử lý kỷ luật theo quy định, hạ bậc thi đua.</p>					

- I. Hiệu trưởng (20 + 80 điểm)**
- Quản lý chỉ đạo tốt các mảng hoạt động của nhà trường có nề nếp và hiệu quả, thực hiện QCDC...: Tốt: 14 - 15đ; Khá: 12 - 14đ;
 - Quản lý tài chính, tài sản: Tốt: 9 - 10đ ; Khá: 7- 8đ;

3. Xây dựng và tổ chức thực hiện tốt các kế hoạch đề ra: Tốt: 9 - 10đ ; Khá: 7- 8đ;
4. Tổ chức chỉ đạo các tổ chức đoàn thể xã hội trong nhà trường hoạt động có nề nếp, hiệu quả: Tốt: 9- 10đ; Khá: 7- 8đ;
5. Tăng cường CSVC, VS môi trường, cảnh quan sư phạm: T: 9- 10đ, K: 7- 8đ;
6. Quản lý tốt công tác chủ nhiệm lớp: Tốt: 4- 5đ; Khá: 2- 3đ;
7. Chỉ đạo công tác kiểm tra nội bộ, đánh giá GV, HS; chỉ đạo công tác PCGD: Tốt: 9-10 đ; Khá: 7- 8 đ;
8. Chỉ đạo công tác thi đua khen thưởng, xây dựng chỉ tiêu thi đua, phát động và tổ chức các phong trào thi đua, tổng kết thi đua có hiệu quả, kịp thời: Tốt: 9-10đ; Khá: 7- 8đ;

II. Phó hiệu trưởng: (20 + 80 điểm)

1. Quản lý chỉ đạo nề nếp, kỷ cương, quy chế chuyên môn (Sắp xếp TKB; chỉ đạo soạn, giảng, chấm chữa, sử dụng đồ dùng DH, sinh hoạt chuyên môn, xét, đánh giá HS, nề nếp ra vào lớp...) Tốt: 14 - 15đ; Khá: 12 - 14đ;
2. Xây dựng và thực hiện kế hoạch công tác cụ thể, chỉ đạo tổ khối CM XDKH, tổ chức hoạt động hiệu quả, ghi chép sổ NQ, BB đầy đủ, đúng quy định: Tốt: 9- 10đ, Khá: 7- 8đ,
3. Chỉ đạo có chất lượng công tác bồi dưỡng chuyên môn, nâng cao tay nghề cho GV qua việc tự học, SH chuyên môn, dự giờ rút kinh nghiệm... Tốt: 8 - 10đ, Khá: 6 - 7đ,
4. Chỉ đạo tốt công tác VSCĐ: Tốt: 4- 5đ; Khá: 2- 3đ;
5. Chỉ đạo, tổ chức có hiệu quả thi giáo viên giỏi, viết sáng kiến kinh nghiệm các cấp: Tốt: 9- 10đ, Khá: 7- 8đ,
6. Công tác kiểm tra, đánh giá GV, HS: Tốt: 9- 10đ, Khá: 7- 8đ,
7. Chỉ đạo HĐNGLL; Phối hợp đôn đốc công tác TDGG, VS trường lớp, quản trị trang Webservice, CNTT, phần mềm báo cáo, công tác khác: Tốt: 9- 10đ, Khá: 7- 8đ,
8. Công tác tham mưu, tuyên truyền vận động; việc phối hợp chỉ đạo các tổ chức đoàn thể trong nhà trường hoạt động có nề nếp, hiệu quả: Tốt: 9- 10đ; Khá: 7- 8đ;

III. Tổng phụ trách: (20 + 80 điểm)

1. Xây dựng kế hoạch năm, tháng, đợt, tổ chức thực hiện và triển khai phát động thi đua toàn liên đội có hiệu quả: Tốt: 9- 10đ; Khá: 7- 8đ;
2. Tổ chức Kết nạp Đội cho HS lớp 3, tổ chức hoạt động của Liên đội, đội cờ đỏ, Sao nhi đồng hoạt động có hiệu quả: Tốt: 9- 10đ; Khá: 7- 8đ;
3. Chuẩn bị và tổ chức Lễ tổng kết năm học và ĐHCNBH (Tốt: 9-10đ; Khá: 7-8đ;
4. Tổ chức tốt các phong trào thi đua, mua - đọc và làm theo báo đội, các hoạt động từ thiện, KH nhỏ: (Tốt: 9 - 10đ; Khá: 7 - 8đ;).
5. Tham gia các cuộc thi do Đội tổ chức: Tốt: 9- 10đ; Khá: 7- 8đ;
6. Tổ chức chào cờ, đánh giá sơ kết phong trào thi đua các lớp có số liệu cụ thể trên bảng tin và trong buổi chào cờ (theo KH): Tốt: 9- 10đ; Khá: 7- 8đ;
7. Thường xuyên t/c, kiểm tra, đôn đốc nề nếp trong và ngoài lớp, TDGG, VS nội vụ HS: (Tốt: 9-10đ; Khá: 7-8đ;).
8. Chất lượng bồi dưỡng đội viên, RLDDV (Tốt: 5đ, khá: 3đ,)
9. Có đầy đủ hồ sơ công tác Đội, ghi chép đầy đủ, đúng quy định. Công tác thông tin, báo cáo, hồ sơ sổ sách, phần mềm, công tác khác: (Tốt: 5đ, khá: 3đ,)

IV. Kế toán: (20 + 80 điểm)

1. Công tác kế toán: (50 điểm)
 - + Tham mưu cho HT về công tác QL tài chính: (Tốt: 9-10đ; Khá: 7-8 đ;).
 - + Xây dựng dự toán, cân đối kinh phí, lập HS tài chính: (Tốt: 9-10đ; Khá: 7-8 đ;).

- + Thực hiện QL các khoản thu đúng quy định: (Tốt: 9-10đ; Khá: 7-8 đ;).
 - + Thực hiện chi trả các chế độ, chính sách: (Tốt: 9-10đ; Khá: 7-8 đ;).
 - + Thực hiện chế độ tài chính định kì, lưu trữ hồ sơ KT...: (Tốt: 9-10đ; Khá: 7-8 đ;).
2. Công tác thông tin, báo cáo, hồ sơ sổ sách, phần mềm: (Tốt: 9-10đ; Khá: 7-8 đ;).
 3. Công tác bảo hiểm: (Tốt: 5đ, khá: 3đ,)
 4. Công tác y tế: (Tốt: 5đ, khá: 3đ,)
 5. QLCSVC, TTBDH: (Tốt: 5đ, khá: 3đ,)
 6. Công tác phục vụ khác: (Tốt: 5đ, khá: 3đ,)

V. Thư viện, thủ quỹ: (20 + 80 điểm)

1. Công tác TV- TB: (40 điểm)

+ XD KH công tác TV, TB cụ thể, đúng quy định; tham mưu bổ sung tài liệu, TTBDH: (Tốt: 9-10đ; Khá: 7-8 đ;).

+ Quản lý hệ thống sách, tài liệu, TB thư viện, TBĐD DH đúng quy định, quy trình, có đủ hồ sơ ghi chép theo đúng quy định: (Tốt: 9-10đ; Khá: 7-8 đ;).

+ XD, t/c thực hiện tốt nội quy thư viện; tổ chức, tạo ĐK cho CB- GV- NV- HS mượn, trả sách, phục vụ yêu cầu dạy- học: (Tốt: 9-10đ; Khá: 7-8 đ;).

+ XD, tổ chức thực hiện tốt nội quy sử dụng TBĐD; phục vụ ĐD, TB cho HĐ dạy-học: (Tốt: 2đ, khá: 1đ,)

+ Sắp xếp thư viện, TB ĐD ngăn nắp, gọn gàng, khoa học... (Tốt: 3đ, khá: 2đ)

+ Xây dựng thư viện điện tử hoạt động có hiệu quả, khoa học: (Tốt: 5đ, khá: 3đ)

2. Công tác thủ quỹ: (Tốt: 13-15đ; Khá: 10-12 đ;).

3. Công tác thông tin, báo cáo, HSSS, phần mềm: (Tốt: 13-15đ; Khá: 10-12 đ;).

4. Công tác phục vụ khác: Tốt: 9- 10 đ; Khá: 7- 8 đ;

VI. Bảo vệ (20 + 80 điểm)

1. Đảm bảo an ninh, an toàn CSVC, TTBDH nhà trường, xe của CB- GV- NV- HS, khách đến liên hệ công việc, không để xảy ra mất mát (nếu để xảy ra mất mát phải bồi thường 100% theo giá trị hiện tại): Tốt: 35- 40 đ; Khá: 30- 34 đ;

2. Quản lý khách, PHHS ra vào trường: Tốt: 16- 20 đ; Khá: 12- 15 đ;

3. Công tác phục vụ khác: Tốt: 16- 20 đ; Khá: 12- 15 đ;

VII. Lao công. (20 + 80 điểm)

1. Thực hiện tốt công tác lao công theo HĐ: Dọn VS sân trường, VP, phòng BGH, nhà VS GV, HS...
Tốt: 35- 40 đ; Khá: 30- 34 đ

2. Chăm sóc cây cối: Tốt: 16- 20 đ; Khá: 12- 15 đ;

3. Công tác phục vụ khác: Tốt: 16- 20 đ; Khá: 12- 15 đ;

* **Điểm thưởng, trừ của tổ hành chính:** Căn cứ vào hiệu quả công việc được giao của từng đ/c, tổ và Ban liên tịch xét điểm thưởng, điểm trừ.

* Ban thi đua căn cứ vào các tiêu chí trên xây dựng tiêu chí thi đua cụ thể cho từng đợt thi đua công khai trong hội đồng.

* Căn cứ vào tình hình thực tế Ban thi đua có thể điều chỉnh tiêu chí và biểu điểm cho phù hợp.

B. CÁCH TÍNH ĐIỂM:

- Điểm các tiêu chí + Điểm thưởng - Điểm trừ

C. ĐÁNH GIÁ XẾP LOẠI

I. Các đợt thi đua trong năm học: 02 lần/năm: Cuối kì I và cuối kì II

- Kết quả thi đua cả năm = (Cuối kì I + cuối kì II) : 2

(Điểm các tiêu chí + Điểm thưởng - Điểm phạt)/ Tổng điểm x 100%)

II. Bình xét xếp loại và khen thưởng tại trường

1. Xếp loại xuất sắc: Đạt 100 % tổng điểm trở lên.

(A) (Đã cộng điểm thưởng)

2. Xếp loại Tốt : Đạt từ 80 % - 99% tổng điểm. (B) (Đã cộng điểm thưởng)
3. Xếp loại Khá : Đạt 70% - 89% tổng điểm. (C) (Đã cộng điểm thưởng)
4. Xếp loại TB : Đạt 50 - 79 % tổng điểm (D) (Đã cộng điểm thưởng)
5. Xếp loại Yếu: : Đạt dưới 50 % tổng điểm.

***Ghi chú:**

- Không hoàn thành nhiệm vụ được giao không xếp loại, hai năm liên tục không hoàn thành nhiệm vụ theo Nghị định 29/2023/ND-CP của Chính phủ sẽ tinh giản biên chế.
- GV vi phạm quy định dạy thêm học thêm không xếp loại và sẽ bị xử lý theo quy định của pháp luật.
- Thực hiện và tuyên truyền thông báo với PHHS, các tầng lớp nhân dân các hoạt động của nhà trường của ngành sai chủ trương, đường lối không xếp loại.
- Phát ngôn không chuẩn (ở nhiều hình thức khác nhau) thể hiện hiểu sai, làm sai đường lối chủ trương của đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước, làm cho đồng nghiệp và cộng đồng hiểu sai lệch về nhà trường, về ngành không xếp loại.
- Triển khai và thu sai, chi sai các khoản thu chưa được thống nhất qua các cuộc họp, BGH không biết thì không xếp loại và chịu trách nhiệm với nhà trường, với địa phương, với ngành và chịu trách trước pháp luật.
- Gây mất đoàn kết nội bộ, cố ý làm sai đường lối chính sách pháp luật của nhà nước, chủ trương của ngành, của trường mà có tính tổ chức, vi phạm đạo đức nhà giáo, vi phạm việc bạo hành đối với học sinh không xếp loại và đề nghị xử lý theo Luật Viên chức và các quy định của pháp luật.

III. Lớp tiên tiến:

- Đạt 3/4 tiêu chí sau:
- Có chất lượng 2 môn Toán- TV Đạt chỉ tiêu kế hoạch đề ra, các môn học còn lại đảm bảo chỉ tiêu theo kế hoạch
- VSCĐ xếp loại tốt có HS viết chữ đẹp (Vở Toán, chính tả, tập viết). Còn lại các loại vở khác phải đảm bảo đúng yêu cầu theo quy định .
- Phong trào, nền nếp lớp xếp thực hiện tốt
- Các loại quỹ hoàn thành 100%, đúng thời gian quy định
- Làm tốt công tác chủ nhiệm lớp. Thực hiện tốt công khai, công tác tuyên truyền về giáo dục. Phối hợp thực hiện tốt các nhiệm vụ nhà trường.

IV. Tổ tiên tiến:

- Tổ có 70% số lớp đạt Lớp tiên tiến.
- Có CB- GV- NV tham gia thi cấp xã, TP

V. Xét đề nghị danh hiệu và Khen thưởng các cấp.

Theo Luật thi đua 06/2022

1. Danh hiệu “Lao động tiên tiến”
2. Danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cấp cơ sở”.
3. Danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cấp thành phố”
4. Bằng khen, Giấy khen

Cá nhân đề nghị các hình thức khen thưởng như: Bằng khen giấy khen các cấp, Ban thi đua của trường sẽ dựa vào kết quả thực hiện nhiệm vụ năm học, thành tích đạt được trong năm học và thành tích của những năm học trước đó để xét và đề nghị các cấp khen thưởng theo quy định.


VI. Đánh giá xếp loại công chức viên chức: Theo thứ tự thi đua

Hôm nay ngày 20/9/2025 các tiêu chí, chỉ tiêu thi đua đã được thông qua Hội nghị. Sau khi thảo luận, CBGV – NV nhà trường đã nhất trí các tiêu chí và chỉ tiêu thi đua của nhà trường, quyết tâm hoàn thành tốt nhiệm vụ năm học. Tại Hội nghị các đồng chí tổ trưởng,tổ phó các tổ đại diện cho anh em giáo viên trong trường kí giao ước thi đua thực hiện các tiêu chí, chỉ tiêu trên.

ĐẠI DIỆN TỔ 1


Ninh Thị Hiên


ĐẠI DIỆN TỔ 2


Ngô Thị Quyên

ĐẠI DIỆN TỔ 3


Đặng Thị Yên

ĐẠI DIỆN TỔ 4


Phạm Thị Duyên


ĐẠI DIỆN TỔ 5


Trịnh Việt Hương


GIÁO VIÊN TPT ĐỘI


Trần Thị Hằng

PHÓ HIỆU TRƯỞNG


Phạm Thúy Hương

TRƯỞNG BAN TTND


Ninh Văn Giáp

HIỆU TRƯỞNG



Nguyễn Thị Yên